TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 272/2024/QĐST-HNGĐ	*Long Biên, ngày 18 tháng 07 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 211/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 06 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1991**

HKTT và chỗ ở: phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Vũ Đình N, sinh năm 1981**

HKTT và chỗ ở: phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 110 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 07 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 07 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

---

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Đình N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Đình N thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Xác nhận chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Đình N có 02 con chung tên là Vũ Nhật A, sinh ngày 04/03/2016 và Vũ Tú A, sinh ngày 19/10/2020.

Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Đình N: Giao cho chị Nguyễn Thị H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Vũ Tú Anh, sóc nuôi dưỡng con chung là Vũ Nhật Anh cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi anh Vũ Đình N chăm hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên tự thỏa thuận không bên nào yêu cầu bên còn lại đóng góp phí tổn nuôi con chung.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Đình N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về công nợ: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Đình N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Vũ Đình N mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mười lăm nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị H chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* chị đã nộp theo biên lai số 0018787 ngày 04/06/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên nay chuyển thành án phí HNGĐ sơ thẩm. Hoàn trả lại Chị Nguyễn Thị H 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- UBND Thị trấn Lâm, huyện Ý Yên, Tỉnh Nam Định (Nơi ĐKKH ngày 20/03/2015);
- Chi cục THADS quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
Thẩm phán

Nguyễn Minh Nam